

Bản án số: 55/2017/HSST

Ngày: 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cù Thị Chanh
2. Ông Trần Ngọc Châu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Văn Đức - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm Đ khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 9/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chí Đ; Sinh ngày: 24/6/1987; Tại xã B, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: Thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Chí T và bà Lê Thị Ch; Gia đình có bốn anh, chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ là Phạm Thị H và có hai con.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2017 đến ngày 03/6/2017 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Văn C; Sinh ngày: 12/01/1978; Tại xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: Đội 2, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn X và bà Đinh Thị Th; Gia đình có năm anh em, bị cáo là con đầu; Vợ là Nguyễn Thị V và có hai con.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2017 đến ngày 03/6/2017 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 7 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 05 năm 2017, tại thôn N, xã B, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác phòng, chống tội phạm về ma túy công an huyện Hà Trung phối hợp với công an xã Hà Bình phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn C, đang cất dấu 08(tám) gói nhỏ, mỗi gói đặc điểm bên ngoài được bọc bằng nilon màu trắng, bên trong là giấy trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục, nghi là ma túy. Tại chỗ, C khai 08 gói nhỏ bị tổ công tác thu giữ đó là hêrôin vừa mua của Nguyễn Chí Đ. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Chí Đ, tổ công tác thu giữ trên sàn nhà ngay tại vị trí Đ đang đứng 04 gói nhỏ, mỗi gói có đặc điểm bên ngoài được bọc bằng nilon màu trắng, bên trong là giấy trắng, trong cùng có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, Đ khai đó là Hêrôin. Khám người Nguyễn Chí Đ, thu giữ 600.000 đồng, Đ khai đó là tiền vừa bán ma túy cho Phạm Văn C.

Tổ công tác đã đưa người, phương tiện, vật chứng về công an xã B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: Thu trong mũ của Phạm Văn C đang đội 08 gói nhỏ, mỗi gói có đặc điểm bên ngoài được bọc bằng nilon màu trắng, bên trong là giấy trắng, trong cùng có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 36K5 – 0897; thu tại nền nhà vệ sinh trong nhà ở của Nguyễn Chí Đ 04 gói nhỏ, mỗi gói có đặc điểm bên ngoài được bọc bằng nilon màu trắng, bên trong là giấy trắng, trong cùng có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; Tiền ngân hàng Nhà Nước Việt Nam 600.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 1292/MT-PC54 ngày 28/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Đ an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong 08 gói nhỏ của phong bì niêm phong gửi giám định ký hiệu A Vụ Phạm Văn C, có tổng trọng lượng là: 0.680g (*Không thấy sáu tám gam*), có Hêrôin. Hêrôin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong 04 gói nhỏ của phong bì niêm phong gửi giám định ký hiệu B Vụ Nguyễn Chí Đ, có tổng trọng lượng là: 0.149g (*Không thấy một bốn chín gam*), có Hêrôin. Hêrôin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Phạm Văn C khai nhận: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 25/5/2017, C và hai người bạn nghiện tên là Linh và Khang đi cùng 01 xe mô tô của Linh từ Hà Phú lên thị trấn H, đến cầu Huyện ủy gặp Sơn và em trai Sơn cũng là bạn nghiện ma túy, tại đây 5 người góp tiền để mua ma túy sử dụng. C, Linh mỗi người góp 100.000 đồng, Khang góp 200.000 đồng, hai anh em Sơn góp 200.000 đồng, tổng cộng được

600.000đồng. C cầm tiền lấy xe máy của Linh đi đến nhà Nguyễn Chí Đ (là em rể C) ở thôn Nội Thượng, xã Hà Bình, Hà Trung mua 08 gói nhỏ hêrôin với giá 600.000 đồng. Sau đó, C giấu 08 gói nhỏ hêrôin vào giữa lớp xốp và nhựa mũ bảo hiểm xe máy rồi đi xe ra chỗ Linh và Khang, khi đi ra cách nhà Đ khoảng 500m thì bị tổ công tác công an huyện Hà Trung và công an xã B kiểm tra phát hiện và bị bắt giữ. C bị đưa về công an xã B lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang và niêm phong tang vật. Tại công an xã B, C khai 08 gói ma túy bị công an thu giữ là mua của Nguyễn Chí Đ.

Nguyễn Chí Đ khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 24/5/2017, Đ đi xe mô tô đến gần cây xăng xã Đại Lộc, Huyện Hậu Lộc, mua 400.000 đồng hêrôin của một người nam giới không biết tên, địa chỉ, sau đó đem về nhà chia thành 13 gói, mỗi gói có đặc điểm như nhau, bên ngoài là lớp nilon, bên trong là lớp giấy màu trắng, trong cùng là Hêrôin. Chia xong, Đ bỏ vào túi nilon giấu ở đầu giường. Khoảng 7 giờ 20 phút ngày 25/5/2017, C (là anh vợ) đến hỏi mua 600.000đồng, Đ nhận tiền rồi đưa cho C 08 gói nhỏ ma túy, còn lại 05 gói Đ để ở bàn uống nước. Khoảng 9 giờ 15 phút cùng ngày, Đ bỏ 05 gói ma túy vào túi quần đi vào nhà vệ sinh sử dụng 01 gói, còn lại 04 gói, Đ đang cầm trên tay thì công an huyện Hà Trung và công an xã B đến, đọc lệnh bắt, khám xét. Đ liền thả 04 gói nhỏ ma túy đang cầm trên tay xuống sàn nhà vệ sinh thì bị phát hiện thu giữ. Kiểm tra người, thu giữ trong túi quần Đ đang mặc 600.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho anh C.

Tại bản kết luận giám định số: 1783/MT-PC54 ngày 06/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu “A vụ Phạm Văn C” gửi giám định có hàm lượng Hêrôin là 44,27 %. Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu “B vụ Nguyễn Chí Đ” gửi giám định có hàm lượng Hêrôin là 46,65%.

Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 08/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Chí Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự, truy tố Phạm Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với cả hai bị cáo. Khoản 2, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7; điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Phạm Văn C. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định đủ cơ sở khẳng định ngày 25/5/2017 Nguyễn Chí Đ đã có hành

vi bán trái phép cho Phạm Văn C 0,680gam, có hêrôin, trong đó hàm lượng Hêrôin nguyên chất là 44,27% tương đương với 0,301gam. Ngoài ra, Nguyễn Chí Đ còn có hành vi tàng trữ để bán 0,149gam, có hêrôin, trong đó hàm lượng hêrôin nguyên chất là 46,65% tương đương với 0,069gam. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố Nguyễn Chí Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Phạm Văn C mua ma túy của Nguyễn Chí Đ nhằm mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nên phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời đề rắn đe phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Chí Đ: Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số Hêrôin đã bán cho Phạm Văn C và số Hêrôin bị cáo tàng trữ để bán qua khám xét thu giữ được.

Về trách nhiệm hình sự đối với Phạm Văn C: Bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số lượng Hêrôin đã mua của Đ. Ngoài ra, theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, với khối lượng ma túy bị cáo mua để sử dụng “*thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật song theo quy định tại điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì đối với các quy định có lợi cho người phạm tội được quy định tại khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015 vẫn được áp dụng. Vì vậy, phải căn cứ vào các quy định này để áp dụng hình phạt nhẹ hơn cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C có bố là thương binh và được tặng huy chương kháng chiến, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, Đ khai đã mua ma túy tại xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc của một người thanh niên không biết tên và địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý. Phạm văn C khai, ngoài C còn có những người tên là Linh, Khanh, Sơn và em trai Sơn đã góp tiền cùng C để mua ma túy. Tuy nhiên, C khai chỉ biết tên, không biết địa chỉ cụ thể, do đó không xác minh được để xử lý.

Về vật chứng: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Số tiền 600.000 đồng thu giữ được của Đ là do phạm tội mà có nên phải tịch thu sung quỹ nhà nước. Chiếc xe mô tô biển số 36K5 - 0897 C dùng đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã yêu cầu tra cứu, xác minh chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả, nên đã tách ra để xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Chí Đ** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo **Phạm Văn C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với cả hai bị cáo. Khoản 2, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7; điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Phạm Văn C.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/5/2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/5/2017.

Căn cứ khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy là Hêrôin còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Tòa án nhân dân huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 26/9/2017).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng theo biên lai thu số AA/2010/007275 ngày 17/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung.

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Chí Đ và Phạm Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- Đ an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Lê văn Hồng